

Họ và tên:

Lớp

BÀI TẬP TUẦN 6



Chọn câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu

Câu 1. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $3\text{km } 5\text{m} = \dots \text{ km}$ là

- A. 3,5 B. 3,05 C. 3,005 D. 3,0005

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $4 \text{ tạ } 5\text{kg} = \dots \text{ tạ}$ là:

- A. 40,5 B. 4,5 C. 4,05 D. 4,005

Câu 3. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $2345\text{m}^2 = \dots \text{km}^2$ là

- A. 0,002345 B. 0,2345 C. 2,345 D. 23,45

Câu 4. Một khu đất hình vuông có chu vi là $0,34\text{km}$. Diện tích khu đất rộng bao nhiêu mét vuông?

- A. $0,7225 \text{ m}^2$ B. $7,225 \text{ m}^2$ C. $72,25 \text{ m}^2$ D. 7225 m^2

Câu 5: Có 3 xe chở hàng lên miền núi, mỗi xe chở được 4320kg hàng. Hỏi cả 3 xe chở được bao nhiêu tấn hàng?

- A. 1,296 tấn B. 12,96 tấn C. 129,6 tấn D. 1296 tấn

Câu 6: Có 21292 người ở lễ hội âm thực. Hỏi lễ hội có khoảng bao nhiêu nghìn người?

- A. 22000 người B. 21000 người
C. 21900 người D. 21200 người



Câu 7: Cân nặng của chú mèo là $2,75\text{kg}$. Làm tròn cân nặng của chú đến số tự nhiên gần nhất ta được :

- A. 3kg B. 30kg C. 2kg D. 2,8kg



Câu 8: Làm tròn số $0,158$ đến hàng phần mười ta được

- A. 0,17 B. 0,159 C. 0,16 D. 0,2

Câu 9: Trong các số đo khối lượng: $4,3 \text{ tấn}$; $4 \text{ tấn } 30\text{kg}$; $4,05 \text{ tấn}$; $4,5 \text{ tấn}$, số đo bé nhất là:

- A. $4,3 \text{ tấn}$ B. $4 \text{ tấn } 30\text{kg}$ C. $4,05 \text{ tấn}$ D. $4,5 \text{ tấn}$

Câu 10. Đúng ghi Đ, sai ghi S

$47\text{m } 92\text{cm} = 47,92\text{m}$

$24\text{kg } 127\text{g} = 241,27\text{kg}$

$135\text{kg} = 1,35 \text{ tạ}$

$400\text{kg} = 4 \text{ tấn}$

$9\text{m}^2 \text{ } 3\text{dm}^2 > 9,3 \text{ dm}^2$

$8 \text{ tấn } 34\text{kg} < 8,34 \text{ tấn}$

$16782\text{kg} = 1,6782 \text{ tấn}$

$6,84\text{kg} = 6840\text{g}$



